

**Phụ lục IV**  
**BẢNG GIÁ CÁC LOẠI ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CƯ KUIN**  
(Kèm theo Quyết định số     /2025/QĐ-UBND  
ngày     /02/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

**1. Giá đất trồng lúa nước 2 vụ:**

**ĐVT: đồng/m<sup>2</sup>**

| STT | Đơn vị hành chính | Mức giá điều chỉnh |          |          |
|-----|-------------------|--------------------|----------|----------|
|     |                   | Vị trí 1           | Vị trí 2 | Vị trí 3 |
| 1   | Xã Ea Tiêu        | 45.000             | 40.000   | 35.000   |
| 2   | Xã Ea Ktur        | 45.000             | 40.000   | 35.000   |
| 3   | Xã Ea Bhók        | 45.000             | 40.000   | 35.000   |
| 4   | Xã Dray Bhăng     | 45.000             | 40.000   | 35.000   |
| 5   | Xã Hòa Hiệp       | 40.000             | 35.000   | 30.000   |
| 6   | Xã Ea Ning        | 45.000             | 40.000   | 35.000   |
| 7   | Xã Cư Êwì         | 40.000             | 35.000   | 30.000   |
| 8   | Xã Ea Hu          | 44.000             | 38.500   | 33.000   |

Ghi chú: Đối với đất trồng lúa nước 01 vụ, giá đất được tính bằng 70% đất trồng lúa nước 02 vụ trở lên theo từng vị trí của từng xã.

**1.1. Xã Ea Tiêu**

- Vị trí 1: Buôn Tiêu, Êga, Ea Bung, Kram và Hluk
- Vị trí 2: Cánh đồng lúa buôn Ciết, thôn 10
- Vị trí 3: Các khu vực sản còn lại

**1.2. Xã Ea Ktur**

- Vị trí 1: Thôn 3, 12, 13, 19, buôn Pu Huê, buôn K’niết
- Vị trí 2: Thôn 6, buôn Jung B
- Vị trí 3: Các khu vực còn lại

**1.3. Xã Ea Bhók**

- Vị trí 1: Thôn 1, 2, 3, 5, 7, buôn Ea Bhók, Ea Khít, Ea Khít A, Ko Ê Mông, một phần buôn Ko Ê Mông A (từ buôn Ko Ê Mông đến đường vào Mỏ đá Công ty TNHH Minh Sáng).
- Vị trí 2: Thôn 8, 9, buôn Ea Kmar, Buôn Ea Mtá A
- Vị trí 3: Các khu vực còn lại

**1.4. Xã Dray Bhăng**

- Vị trí 1:

- + Các thửa đất tiếp giáp Quốc lộ 27
- + Các thửa đất tiếp giáp Tỉnh lộ 10 từ Ngã ba Quốc lộ 27 đến Giáp huyện Krông Ana
- + Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba Quốc lộ 27 (giáp chợ Hòa Hiệp) đến Đường liên thôn tuyến 2 song song Quốc lộ 27
- + Các thửa đất tiếp giáp đường liên thôn song song Tỉnh lộ 10 (thôn lô 13)
- + Các thửa đất tiếp giáp các đường thuộc khu dân cư trong phạm vi bán kính 300m tính từ mốc lộ giới Quốc lộ 27
- + Khu vực của Chi nhánh Công ty TNHH MTV Cao su 19/8
- + Khu vực sản xuất nông nghiệp còn lại thuộc thôn Nam Hòa, Kim Châu, thôn Lô 13.

- Vị trí 2: Các khu vực còn lại

### **1.5. Xã Hòa Hiệp**

- Vị trí 1: Thôn Kim Phát, thôn Thành Công và thôn Mới
- Vị trí 2: Thôn Đông Sơn, thôn Giang Sơn và thôn Hiệp Tân
- Vị trí 3: Các khu vực sản xuất còn lại

### **1.6. Xã Ea Ning**

- Vị trí 1: Cánh đồng lúa thuộc các thôn 16 và 18
- Vị trí 2: Thôn 8, 9, 10, 11, 14, 15, 17, 22, 23, 24 và buôn Pưk Prông
- Vị trí 3: Các khu vực còn lại

### **1.7. Xã Cư Êwi**

- Vị trí 1: Thôn 1A, 1B, 2, 5, 12 và buôn Tăk M'nga
- Vị trí 2: Cánh đồng lúa thôn 1C
- Vị trí 3: Các khu vực còn lại

### **1.8. Xã Ea Hu**

- Vị trí 1: Cánh đồng lúa thuộc các thôn 1 và 4
- Vị trí 2: Cánh đồng lúa thuộc các thôn 2, 3 và 7
- Vị trí 3: Các khu vực còn lại

## **2. Giá đất trồng cây hàng năm khác:**

**ĐVT: đồng/m<sup>2</sup>**

| STT | Đơn vị hành chính | Mức giá điều chỉnh |          |          |
|-----|-------------------|--------------------|----------|----------|
|     |                   | Vị trí 1           | Vị trí 2 | Vị trí 3 |
| 1   | Xã Ea Tiêu        | 73.500             | 68.250   | 63.000   |
| 2   | Xã Ea Ktur        | 73.500             | 68.250   | 63.000   |

| STT | Đơn vị hành chính | Mức giá điều chỉnh |          |          |
|-----|-------------------|--------------------|----------|----------|
|     |                   | Vị trí 1           | Vị trí 2 | Vị trí 3 |
| 3   | Xã Ea Bhook       | 73.500             | 68.250   | 63.000   |
| 4   | Xã Dray Bhang     | 73.500             | 68.250   | 63.000   |
| 5   | Xã Hòa Hiệp       | 57.750             | 52.500   | 47.250   |
| 6   | Xã Ea Ning        | 73.500             | 68.250   | 63.000   |
| 7   | Xã Cư Êwi         | 57.750             | 52.500   | 47.250   |
| 8   | Xã Ea Hu          | 68.250             | 57.750   | 47.250   |

## 2.1. Xã Ea Tiêu

- Vị trí 1:

- + Các thửa đất tiếp giáp Quốc lộ 27
- + Các thửa đất tiếp giáp các tuyến đường xung quanh chợ Trung Hòa
- + Các thửa đất tiếp giáp đường liên thôn từ Ngã ba Quốc lộ 27 (chợ buôn Kram) đến Ngã ba buôn Tiêu
- + Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba Quốc lộ 27 đến Ngã ba buôn Tiêu
- + Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba Quốc lộ 27 đến Hết đoạn đường thẳng (dài khoảng 390m) buôn Ciết
- + Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã tư đầu đường nhựa buôn Ciết đến Hết đường nhựa
- + Các thửa đất tiếp giáp các đường thuộc khu dân cư trong phạm vi bán kính 300m tính từ mốc lộ giới Quốc lộ 27
- + Khu vực sản xuất nông nghiệp của Công ty TNHH MTV cà phê Việt Thắng, Công ty TNHH MTV cà phê Việt Đức

- Vị trí 2:

- + Các thửa đất tiếp giáp đường dọc kênh thủy lợi từ Ngã ba buôn Tiêu đến Cổng chào thôn 11;
- + Khu vực sản xuất nông nghiệp của Công ty TNHH MTV cà phê EaTiêu
- + Khu vực thôn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 12, 85, buôn Kram, Luk, Ciết

- Vị trí 3: Các khu vực còn lại

## 2.2. Xã Ea Ktur

- Vị trí 1:

- + Các thửa đất tiếp giáp Quốc lộ 27
- + Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba Quốc lộ 27 đến Đập Việt Đức 4 (giáp xã Ea Ning)

+ Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba buôn Plei Năm đến Giáp xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc

+ Các thửa đất tiếp giáp đường liên thôn từ Ngã ba Quốc lộ 27 đến Công Giáo xứ Vinh Hòa

+ Các thửa đất tiếp giáp các đường thuộc khu dân cư trong phạm vi bán kính 300m tính từ mốc lộ giới Quốc lộ 27

+ Khu vực sản xuất nông nghiệp của Công ty TNHH MTV cà phê Việt Thắng, Công ty TNHH MTV cà phê Việt Đức bao gồm: các thửa đất nằm tiếp giáp và có bán kính 300 m tính từ mốc lộ giới QL27; các thửa đất tiếp giáp đường liên xã.

- Vị trí 2:

+ Khu vực sản xuất nông nghiệp của Công ty TNHH MTV cà phê Việt Thắng, Công ty TNHH MTV cà phê Việt Đức còn lại.

+ Khu vực sản xuất nông nghiệp của Công ty TNHH MTV cà phê Ea Sim, Công ty TNHH MTV cà phê Ea Hnín

+ Khu vực sản xuất nông nghiệp còn lại thuộc thôn 1, 2, 3, 4, 5, 7, 8, 10

- Vị trí 3: Các khu vực còn lại

### **2.3. Xã Ea Bhók**

- Vị trí 1:

+ Các thửa đất tiếp giáp Quốc lộ 27;

+ Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba Quốc lộ 27 đến Cầu trắng

+ Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba Quốc lộ 27 đến Giáp xã Ea Hu

+ Các thửa đất tiếp giáp các đường thuộc khu dân cư trong phạm vi bán kính 300m tính từ mốc lộ giới Quốc lộ 27

+ Các thửa đất tiếp giáp đường trục chính thôn 4 từ Ngã ba Quốc lộ 27 đến Ngã ba đường liên xã

+ Khu vực sản xuất nông nghiệp của Công ty TNHH MTV cà phê Ea Ktur

- Vị trí 2:

+ Khu vực sản xuất nông nghiệp còn lại thuộc thôn 1, 4, 8, Buôn Ea Mtá, buôn Ea Mtá A và buôn Ea Kmar

- Vị trí 3: Các khu vực còn lại

### **2.4. Xã Dray Bhang**

- Vị trí 1:

+ Các thửa đất tiếp giáp Quốc lộ 27

+ Các thửa đất tiếp giáp Tỉnh lộ 10 từ Ngã ba Quốc lộ 27 đến Giáp huyện Krông Ana

+ Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba Quốc lộ 27 (giáp chợ Hòa Hiệp) đến Đường liên thôn tuyến 2 song song Quốc lộ 27

+ Các thửa đất tiếp giáp đường liên thôn song song Tỉnh lộ 10 (thôn lô 13)

+ Các thửa đất tiếp giáp các đường thuộc khu dân cư trong phạm vi bán kính 300m tính từ mốc lộ giới Quốc lộ 27

+ Khu vực Chi nhánh Công ty TNHH MTV Cao su 19/8

+ Khu vực sản xuất nông nghiệp còn lại thuộc thôn Nam Hòa, Kim Châu

- Vị trí 2: Khu vực sản xuất nông nghiệp còn lại thôn Lô 13

- Vị trí 3: Các khu vực còn lại

## **2.5. Xã Hòa Hiệp**

- Vị trí 1:

+ Các thửa đất tiếp giáp Quốc lộ 27;

+ Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba Quốc lộ 27 đến Hết thôn Mới;

+ Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba Quốc lộ 27 (giáp chợ Hòa Hiệp) đến Đường liên thôn tuyến 2 song song Quốc lộ 27

+ Các thửa đất tiếp giáp các đường tuyến 2, tuyến 3 song song Quốc lộ 27, các đường nhánh từ Quốc lộ 27 đến hết đường tuyến 3 (thuộc thôn Kim Phát) từ Giáp xã Dray Bhang đến Quốc lộ 27

+ Các thửa đất tiếp giáp các tuyến đường xung quanh chợ Hòa Hiệp

- Vị trí 2:

+ Các thửa đất tiếp giáp đường nội thôn (thuộc thôn Mới) từ Ngã ba đường liên xã Hoà Hiệp, Dray Bhang (Cách Quốc lộ 27 - 635m) đến Giáp xã Dray Bhang

+ Khu vực sản xuất nông nghiệp Thôn Kim Phát, Thàng Công, Thôn Mới

- Vị trí 3: Các khu vực còn lại

## **2.6. Xã Ea Níng**

- Vị trí 1:

+ Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Đập Việt Đức 4 đến Giáp xã Cư Êwi

+ Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba chợ Việt Đức 4 đến Giáp xã Ea Bhook

+ Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba cổng chào buôn Puk Prông đến Hết tường rào Công ty TNHH MTV Cà phê Chư Quỳnh

+ Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Hết tường rào Công ty TNHH MTV Cà phê Chư Quỳnh đến Đường liên xã (gồm cả hai nhánh đường)

+ Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Cầu trắng đến Giáp xã Cư Êwi

- Vị trí 2:

+ Khu vực sản xuất nông nghiệp của Công ty TNHH MTV cà phê Ea Hnín, Công ty TNHH MTV cà phê Chư Quỳnh, Công ty TNHH MTV cà phê Ea Ktur

+ Khu vực sản xuất nông nghiệp còn lại thuộc thôn 8, 15, 21 và 22

- Vị trí 3: Các khu vực sản xuất còn lại

### 2.7. Xã Cư Êwi

- Vị trí 1: Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Cầu chăn nuôi đến Giáp xã Ea Ning

- Vị trí 2: Khu vực sản xuất nông nghiệp của Công ty TNHH MTV cà phê Ea Hnín, Công ty TNHH MTV cà phê Chư Quỳnh

- Vị trí 3: Các khu vực còn lại

### 2.8. Xã Ea Hu

- Vị trí 1:

+ Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Cầu trắng đến Giáp xã Cư Êwi

+ Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba đường liên xã đi xã Ea Hu, Cư Êwi đến Giáp xã Ea Bhók

- Vị trí 2:

+ Khu vực sản xuất nông nghiệp của Công ty TNHH MTV cà phê Chư Quỳnh

+ Các thửa đất tiếp giáp đường liên thôn từ Ngã ba đường liên xã đến Hết sân bóng thôn 1

- Vị trí 3: Các khu vực còn lại

### 3. Giá đất trồng cây lâu năm:

**ĐVT: đồng/m<sup>2</sup>**

| STT | Đơn vị hành chính | Mức giá điều chỉnh |          |          |
|-----|-------------------|--------------------|----------|----------|
|     |                   | Vị trí 1           | Vị trí 2 | Vị trí 3 |
| 1   | Xã Ea Tiêu        | 73.500             | 68.250   | 63.000   |
| 2   | Xã Ea Ktur        | 73.500             | 68.250   | 63.000   |
| 3   | Xã Ea Bhók        | 73.500             | 68.250   | 63.000   |
| 4   | Xã Dray Bhăng     | 73.500             | 68.250   | 63.000   |
| 5   | Xã Hòa Hiệp       | 57.750             | 52.500   | 47.250   |
| 6   | Xã Ea Ning        | 73.500             | 68.250   | 63.000   |
| 7   | Xã Cư Êwi         | 57.750             | 52.500   | 47.250   |

|   |          |        |        |        |
|---|----------|--------|--------|--------|
| 8 | Xã Ea Hu | 68.250 | 57.750 | 47.250 |
|---|----------|--------|--------|--------|

### 3.1. Xã Ea Tiêu

#### - Vị trí 1:

- + Các thửa đất tiếp giáp Quốc lộ 27
- + Các thửa đất tiếp giáp các tuyến đường xung quanh chợ Trung Hòa
- + Các thửa đất tiếp giáp đường liên thôn từ Ngã ba Quốc lộ 27 (chợ buôn Kram) đến Ngã ba buôn Tiêu
- + Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba Quốc lộ 27 đến Ngã ba buôn Tiêu
- + Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba Quốc lộ 27 đến Hết đoạn đường thẳng (dài khoảng 390m) buôn Ciết
- + Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã tư đầu đường nhựa buôn Ciết đến Hết đường nhựa
- + Các thửa đất tiếp giáp các đường thuộc khu dân cư trong phạm vi bán kính 300m tính từ mốc lộ giới Quốc lộ 27
- + Khu vực sản xuất nông nghiệp của Công ty TNHH MTV cà phê Việt Thắng, Công ty TNHH MTV cà phê Việt Đức

#### - Vị trí 2:

- + Các thửa đất tiếp giáp đường dọc kênh thủy lợi từ Ngã ba buôn Tiêu đến Cổng chào thôn 11
- + Khu vực sản xuất nông nghiệp của Công ty TNHH MTV cà phê EaTiêu
- + Khu vực sản xuất nông nghiệp còn lại thuộc thôn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 12, 85, buôn Kram, Luk, Ciết

#### - Vị trí 3: Các khu vực còn lại

### 3.2. Xã Ea Ktur

#### - Vị trí 1:

- + Các thửa đất tiếp giáp Quốc lộ 27
- + Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba Quốc lộ 27 đến Đập Việt Đức 4 (giáp xã Ea Ning)
- + Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba buôn Plei Năm đến Giáp xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc
- + Các thửa đất tiếp giáp đường liên thôn từ Ngã ba Quốc lộ 27 đến Cổng Giáo xứ Vinh Hòa
- + Các thửa đất tiếp giáp các đường thuộc khu dân cư trong phạm vi bán kính 300m tính từ mốc lộ giới Quốc lộ 27

+ Khu vực sản xuất nông nghiệp của Công ty TNHH MTV cà phê Việt Thắng, Công ty TNHH MTV cà phê Việt Đức bao gồm: các thửa đất nằm tiếp giáp và có bán kính 300 m tính từ mốc lộ giới QL27; các thửa đất tiếp giáp đường liên xã.

- Vị trí 2:

+ Khu vực sản xuất nông nghiệp của Công ty TNHH MTV cà phê Việt Thắng, Công ty TNHH MTV cà phê Việt Đức còn lại.

+ Khu vực sản xuất nông nghiệp của Công ty TNHH MTV cà phê Ea Sim, Công ty TNHH MTV cà phê Ea Hnin

+ Khu vực sản xuất nông nghiệp còn lại thuộc thôn 1, 2, 3, 4, 5, 7, 8, 10

- Vị trí 3: Các khu vực sản xuất còn lại

### **3.3. Xã Ea Bhók**

- Vị trí 1:

+ Các thửa đất tiếp giáp Quốc lộ 27;

+ Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba Quốc lộ 27 đến Cầu trắng;

+ Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba Quốc lộ 27 đến Giáp xã Ea Hu

+ Các thửa đất tiếp giáp các đường thuộc khu dân cư trong phạm vi bán kính 300m tính từ mốc lộ giới Quốc lộ 27

+ Các thửa đất tiếp giáp đường trục chính thôn 4 từ Ngã ba Quốc lộ 27 đến Ngã ba đường liên xã

+ Khu vực sản xuất nông nghiệp của Công ty TNHH MTV cà phê Ea Ktur

- Vị trí 2: Khu vực sản xuất nông nghiệp còn lại thuộc thôn 1, 4, 8, buôn Ea Mtá, buôn Ea Mtá A và buôn Ea Kmar

- Vị trí 3: Các khu vực còn lại

### **3.4. Xã Dray Bhang**

- Vị trí 1:

+ Các thửa đất tiếp giáp Quốc lộ 27

+ Các thửa đất tiếp giáp Tỉnh lộ 10 từ Ngã ba Quốc lộ 27 đến Giáp huyện Krông Ana

+ Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba Quốc lộ 27 (giáp chợ Hòa Hiệp) đến Đường liên thôn tuyến 2 song song Quốc lộ 27

+ Các thửa đất tiếp giáp đường liên thôn song song Tỉnh lộ 10 (thôn lô 13)

+ Các thửa đất tiếp giáp các đường thuộc khu dân cư trong phạm vi bán kính 300m tính từ mốc lộ giới Quốc lộ 27



- + Khu vực của Chi nhánh Công ty TNHH MTV Cao su 19/8
- + Khu vực sản xuất nông nghiệp còn lại thuộc thôn Nam Hòa, Kim Châu
- Vị trí 2: Khu vực sản xuất nông nghiệp còn lại thôn Lô 13
- Vị trí 3: Các khu vực còn lại

### **3.5. Xã Hòa Hiệp:**

- Vị trí 1:
  - + Các thửa đất tiếp giáp Quốc lộ 27
  - + Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba Quốc lộ 27 đến Hết thôn Mới;
  - + Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba Quốc lộ 27 (giáp chợ Hòa Hiệp) đến Đường liên thôn tuyến 2 song song Quốc lộ 27
  - + Các thửa đất tiếp giáp các đường tuyến 2, tuyến 3 song song Quốc lộ 27, các đường nhánh từ Quốc lộ 27 đến hết đường tuyến 3 (thuộc thôn Kim Phát) từ Giáp xã Dray Bhang đến Quốc lộ 27
  - + Các thửa đất tiếp giáp các tuyến đường xung quanh chợ Hòa Hiệp
- Vị trí 2:
  - + Các thửa đất tiếp giáp đường nội thôn (thuộc thôn Mới) từ Ngã ba đường liên xã Hòa Hiệp, Dray Bhang (Cách Quốc lộ 27 - 635m) đến Giáp xã Dray Bhang
  - + Khu vực sản xuất nông nghiệp còn lại thuộc thôn Kim Phát, Thành Công, Thôn Mới
- Vị trí 3: Các khu vực còn lại

### **3.6. Xã Ea Nín:**

- Vị trí 1:
  - + Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Đập Việt Đức 4 đến Giáp xã Cư Êwi
  - + Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba chợ Việt Đức 4 đến Giáp xã Ea Bhook
  - + Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba cổng chào buôn Puk Prông đến Hết tường rào Công ty TNHH MTV Cà phê Chư Quynh
  - + Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Hết tường rào Công ty TNHH MTV Cà phê Chư Quynh đến Đường liên xã (gồm cả hai nhánh đường)
  - + Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Cầu trắng đến Giáp xã Cư Êwi
- Vị trí 2:
  - + Khu vực sản xuất nông nghiệp của Công ty TNHH MTV cà phê Ea Nín, Công ty TNHH MTV cà phê Chư Quynh, Công ty TNHH MTV cà phê Ea Ktur

+ Khu vực sản xuất nông nghiệp còn lại thuộc thôn 8, 15, 21 và 22

- Vị trí 3: Các khu vực còn lại

### **3.7. Xã Cư Êwi:**

- Vị trí 1: Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Cầu chăn nuôi đến Giáp xã Ea Ning

- Vị trí 2: Khu vực sản xuất nông nghiệp của Công ty TNHH MTV cà phê Ea Hnín, Công ty TNHH MTV cà phê Chư Quỳnh;

- Vị trí 3: Các khu vực còn lại

### **3.8. Xã Ea Hu:**

- Vị trí 1:

+ Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Cầu trắng đến Giáp xã Cư Êwi

+ Các thửa đất tiếp giáp đường liên xã từ Ngã ba đường liên xã đi xã Ea Hu, Cư Êwi đến Giáp xã Ea Bhốk

- Vị trí 2:

+ Khu vực sản xuất nông nghiệp của Công ty TNHH MTV cà phê Chư Quỳnh

+ Các thửa đất tiếp giáp đường liên thôn từ Ngã ba đường liên xã đến Hết sân bóng thôn 1

- Vị trí 3: Các khu vực còn lại

## **4. Giá đất rừng sản xuất:**

**ĐVT: đồng/m<sup>2</sup>**

| <b>STT</b> | <b>Đơn vị hành chính</b> | <b>Mức giá điều chỉnh</b> |
|------------|--------------------------|---------------------------|
| 1          | Xã Ea Tiêu               | 20.000                    |
| 2          | Xã Ea Bhốk               | 20.000                    |
| 3          | Xã Dray Bhăng            | 20.000                    |
| 4          | Xã Hòa Hiệp              | 16.000                    |
| 5          | Xã Cư Êwi                | 16.000                    |
| 6          | Xã Ea Hu                 | 16.000                    |

## **5. Giá đất nuôi trồng thủy sản:**

**ĐVT: đồng/m<sup>2</sup>**

| <b>STT</b> | <b>Đơn vị hành chính</b> | <b>Mức giá điều chỉnh</b> |
|------------|--------------------------|---------------------------|
| 1          | Xã Ea Tiêu               | 39.000                    |
| 2          | Xã Ea Ktur               | 39.000                    |
| 3          | Xã Ea Bhốk               | 39.000                    |

| STT | Đơn vị hành chính | Mức giá điều chỉnh |
|-----|-------------------|--------------------|
| 4   | Xã Dray Bhang     | 39.000             |
| 5   | Xã Hòa Hiệp       | 36.000             |
| 6   | Xã Ea Ning        | 39.000             |
| 7   | Xã Cư Êwi         | 36.000             |
| 8   | Xã Ea Hu          | 36.000             |

## 6. Giá đất ở tại nông thôn:

**ĐVT: đồng/m<sup>2</sup>**

| STT | Tên đường               | Đoạn đường                                      |                                                 | Giá đất điều chỉnh |
|-----|-------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------|
|     |                         | Từ                                              | Đến                                             |                    |
| (1) | (2)                     | (3)                                             | (4)                                             | (5)                |
| I   | Xã Ea Tiêu              |                                                 |                                                 |                    |
| 1   | Quốc lộ 27              | Cầu buôn K'ram (giáp TP. Buôn Ma Thuột)         | Đường dọc kênh thủy lợi                         | 2.400.000          |
|     |                         | Đường dọc kênh thủy lợi                         | Hết cửa hàng xăng dầu Hoài Ân                   | 3.000.000          |
|     |                         | Hết cửa hàng xăng dầu Hoài Ân                   | Ngã 3 đường vào UBND xã                         | 3.900.000          |
|     |                         | Ngã 3 đường vào UBND xã                         | Hết cửa hàng phân bón Thanh Bình                | 6.500.000          |
|     |                         | Hết cửa hàng phân bón Thanh Bình                | Đường vào Giáo xứ Vinh Hòa                      | 7.150.000          |
|     |                         | Đường vào Giáo xứ Vinh Hòa                      | Cổng chào thôn 2                                | 3.900.000          |
|     |                         | Cổng chào thôn 2                                | Cổng đối diện cổng chào thôn 8 (xã Ea Bhók)     | 3.900.000          |
|     |                         | Cổng đối diện cổng chào thôn 8 (xã Ea Bhók)     | Trường tiểu học Kim Đồng                        | 3.510.000          |
|     |                         | Trường tiểu học Kim Đồng                        | Giáp xã Dray Bhang                              | 1.800.000          |
| 2   | Khu vực chợ Trung Hòa   | Các đường bên trong và giáp chợ Trung Hòa       |                                                 | 3.300.000          |
| 3   | Đường liên thôn         | Ngã ba Quốc lộ 27 (chợ buôn Kram)               | Ngã ba đường liên thôn (cách Quốc lộ 27 - 300m) | 1.080.000          |
|     |                         | Ngã ba đường liên thôn (cách Quốc lộ 27 - 300m) | Kênh thủy lợi (cổng chào thôn 7)                | 720.000            |
|     |                         | Kênh thủy lợi (cổng chào thôn 7)                | Hết thôn 6                                      | 528.000            |
|     |                         | Hết thôn 6                                      | Ngã ba buôn Tiêu                                | 462.000            |
| 4   | Đường dọc kênh thủy lợi | Cách ngã tư Quốc lộ 27 - 300m                   | Cổng chào thôn 7                                | 330.000            |
| 5   | Đường liên xã           | Ngã ba Quốc lộ 27                               | Cổng chào buôn Kram                             | 864.000            |
|     |                         | Cổng chào buôn Kram                             | Ngã ba đường vào bãi bắn                        | 720.000            |
|     |                         | Ngã ba đường vào bãi bắn                        | Ngã ba buôn Tiêu                                | 504.000            |

| STT | Tên đường                                                                                   | Đoạn đường                                                                          |                                                                                                                                                 | Giá đất điều chỉnh |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
|     |                                                                                             | Từ                                                                                  | Đến                                                                                                                                             |                    |
| (1) | (2)                                                                                         | (3)                                                                                 | (4)                                                                                                                                             | (5)                |
|     |                                                                                             | Ngã ba buôn Tiêu                                                                    | Hồ cạnh Công ty TNHH MTV Cà phê Ea Tiêu                                                                                                         | 360.000            |
|     |                                                                                             | Hồ cạnh Công ty TNHH MTV Cà phê Ea Tiêu                                             | Cổng chào thôn 11                                                                                                                               | 360.000            |
|     |                                                                                             | Cổng chào thôn 11                                                                   | Ngã ba đường đi xã Ea Kao. TP. Buôn Ma Thuột                                                                                                    | 600.000            |
| 6   | Đường liên xã                                                                               | Ngã ba Quốc lộ 27                                                                   | Ngã tư đường vào Trung tâm GDTX cũ                                                                                                              | 1.980.000          |
|     |                                                                                             | Ngã tư đường vào Trung tâm GDTX                                                     | Đầu buôn Ciết                                                                                                                                   | 935.000            |
|     |                                                                                             | Đầu buôn Ciết                                                                       | Hết đoạn đường thẳng (dài khoảng 390m)                                                                                                          | 770.000            |
|     |                                                                                             | Hết đoạn đường thẳng (dài khoảng 390m)                                              | Cụm công nghiệp Cư Kuin (hết buôn Ciết)                                                                                                         | 600.000            |
|     |                                                                                             | Ngã tư đầu đường nhựa buôn Ciết                                                     | Hết đường nhựa                                                                                                                                  | 600.000            |
| 7   | Các đường thuộc khu dân cư trong phạm vi bán kính 300m tính từ mốc lộ giới đường Quốc lộ 27 |                                                                                     |                                                                                                                                                 | 550.000            |
| 8   | Khu dân cư                                                                                  | Thuộc các thôn: 1. 2. 3. 4. 5. 6. 7. 8. 9. 10. 12. buôn Ciết. buôn Kram và buôn Luk |                                                                                                                                                 | 297.000            |
|     |                                                                                             | Các thôn. buôn còn lại                                                              |                                                                                                                                                 | 165.000            |
| II  | Xã Ea Ktur                                                                                  |                                                                                     |                                                                                                                                                 |                    |
| 1   | Quốc lộ 27                                                                                  | Cầu buôn K'ram (giáp TP. Buôn Ma Thuột)                                             | Đường vào khu dân cư thôn 8 (Ngang dốc)                                                                                                         | 2.400.000          |
|     |                                                                                             | Đường vào khu dân cư thôn 8 (Ngang dốc)                                             | Công ty TNHH MTV Cà phê Việt Đức (đường vào thôn 6. 9)                                                                                          | 3.000.000          |
|     |                                                                                             | Công ty TNHH MTV Cà phê Việt Đức (đường vào thôn 6. 9)                              | Ngã ba đường vào Công ty TNHH MTV Cà phê Ea Sim                                                                                                 | 3.900.000          |
|     |                                                                                             | Ngã ba đường vào Công ty TNHH MTV Cà phê Ea Sim                                     | Cổng chào thôn 1                                                                                                                                | 6.500.000          |
|     |                                                                                             | Cổng chào thôn 1                                                                    | Cổng chào thôn 2                                                                                                                                | 7.150.000          |
|     |                                                                                             | Cổng chào thôn 2                                                                    | Ngã ba cuối thôn 2. đầu thôn 5                                                                                                                  | 5.850.000          |
|     |                                                                                             | Ngã ba cuối thôn 2. đầu thôn 5                                                      | Giáp xã Ea Bhók                                                                                                                                 | 3.900.000          |
| 2   | Đường liên xã                                                                               | Ngã ba Quốc lộ 27                                                                   | Đường vào Công ty TNHH MTV cà phê Ea Sim đến hết thửa đất số 9430 bên trái và đồng thời tiếp giáp đến hết thửa đất số 9636 bên phải. TĐĐ số 40) | 1.200.000          |
|     |                                                                                             | Hết khu dân cư thôn 10                                                              | Đập Ea Sim                                                                                                                                      | 720.000            |

| STT | Tên đường                                                                                   | Đoạn đường                                         |                                                                                              | Giá đất điều chỉnh |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
|     |                                                                                             | Từ                                                 | Đến                                                                                          |                    |
| (1) | (2)                                                                                         | (3)                                                | (4)                                                                                          | (5)                |
|     |                                                                                             | (cách Quốc lộ 27 - 450m)                           |                                                                                              |                    |
|     |                                                                                             | Đập Ea Sim                                         | Cổng chào thôn 15                                                                            | 504.000            |
|     |                                                                                             | Cổng chào thôn 15                                  | Đập Việt Đức 4 (giáp xã Ea Ning)                                                             | 840.000            |
|     |                                                                                             | Ngã ba buôn Plei Năm                               | Đến hết thửa đất 3716 bên phải và đồng thời tiếp giáp đến hết thửa 3713 bên trái. TBĐ số 22) | 720.000            |
|     |                                                                                             | Cuối khu dân cư Plei Năm (dài khoảng 1.300m)       | Giáp xã Hòa Đông                                                                             | 660.000            |
| 3   | Đường liên thôn                                                                             | Ngã ba Quốc lộ 27                                  | Cổng Giáo xứ Vinh Hòa                                                                        | 3.600.000          |
| 4   | Các đường thuộc khu dân cư trong phạm vi bán kính 300m tính từ mốc lộ giới đường Quốc lộ 27 |                                                    |                                                                                              | 550.000            |
| 5   | Khu dân cư                                                                                  | Thuộc các thôn: 1. 2. 3. 4                         |                                                                                              | 420.000            |
|     |                                                                                             | Thuộc các thôn: 5. 7. 8. 10                        |                                                                                              | 231.000            |
|     |                                                                                             | Các thôn. buôn còn lại                             |                                                                                              | 143.000            |
| III | Xã Ea Bhók                                                                                  |                                                    |                                                                                              |                    |
| 1   | Quốc lộ 27                                                                                  | Giáp xã Ea Ktur                                    | Cổng chào thôn 8                                                                             | 3.600.000          |
|     |                                                                                             | Cổng chào thôn 8                                   | Ngã ba đối diện Trường tiểu học Kim Đồng                                                     | 3.510.000          |
|     |                                                                                             | Ngã ba đối diện Trường tiểu học Kim Đồng           | Hết Thửa đất Giáo họ Kim Tân                                                                 | 2.100.000          |
|     |                                                                                             | Hết Thửa đất Giáo họ Kim Tân                       | Ngã ba Công ty TNHH MTV Cà phê Ea Ktur                                                       | 2.600.000          |
|     |                                                                                             | Ngã ba Công ty TNHH MTV Cà phê Ea Ktur             | Giáp xã Dray Bhang                                                                           | 4.550.000          |
| 2   | Đường liên xã                                                                               | Ngã ba Quốc lộ 27                                  | Ngã ba đường trục chính thôn 4                                                               | 1.800.000          |
|     |                                                                                             | Ngã ba đường trục chính thôn 4                     | Ngã ba đường đi buôn Puk Prong                                                               | 1.020.000          |
|     |                                                                                             | Ngã ba đường đi buôn Puk Prong                     | Cầu giáp xã Ea Ning                                                                          | 864.000            |
|     |                                                                                             | Ngã ba đường đi buôn Puk Prong                     | Hết buôn Bhók - thôn 2                                                                       | 864.000            |
|     |                                                                                             | Hết buôn Bhók - thôn 2                             | Cầu trắng                                                                                    | 720.000            |
| 3   | Đường liên xã                                                                               | Ngã tư Quốc lộ 27                                  | Ngã ba đường vào Trường THCS Ea BHók                                                         | 1.080.000          |
|     |                                                                                             | Ngã ba đường vào Trường THCS Ea BHók               | Ngã ba buôn Ea Khít                                                                          | 720.000            |
|     |                                                                                             | Ngã ba buôn Ea Khít                                | Giáp xã Ea Hu                                                                                | 504.000            |
| 4   | Các đường thuộc khu dân cư trong phạm vi bán kính 300m tính từ mốc lộ giới đường Quốc lộ 27 |                                                    |                                                                                              | 605.000            |
| 5   | Đường trục chính thôn 4                                                                     | Ngã ba Quốc lộ 27                                  | Ngã ba đường liên xã                                                                         | 720.000            |
| 6   | Khu dân cư                                                                                  | Thuộc thôn 4                                       |                                                                                              | 420.000            |
|     |                                                                                             | Thuộc các thôn: 1. 8; buôn Ea Mta.buôn Ea Mta A và |                                                                                              | 297.000            |

| STT | Tên đường                                                                                                                                                               | Đoạn đường                                                   |                                                              | Giá đất<br>điều chỉnh |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------|
|     |                                                                                                                                                                         | Từ                                                           | Đến                                                          |                       |
| (1) | (2)                                                                                                                                                                     | (3)                                                          | (4)                                                          | (5)                   |
|     |                                                                                                                                                                         | buôn Ea Kmar                                                 |                                                              |                       |
|     |                                                                                                                                                                         | Các thôn. buôn còn lại                                       |                                                              | 143.000               |
| IV  | Xã Dray Bhang                                                                                                                                                           |                                                              |                                                              |                       |
| 1   | Quốc lộ 27                                                                                                                                                              | Giáp xã Ea Tiêu                                              | Đối diện ngã ba Công ty TNHH MTV Cà phê Ea Ktur              | 2.600.000             |
|     |                                                                                                                                                                         | Đối diện ngã ba Công ty TNHH MTV Cà phê Ea Ktur              | Hết đất ông Đặng Văn Thịnh (thửa đất số 10311. tờ bản đồ 21) | 4.550.000             |
|     |                                                                                                                                                                         | Hết đất ông Đặng Văn Thịnh (thửa đất số 10311. tờ bản đồ 21) | Giáp xã Hòa Hiệp                                             | 3.900.000             |
|     |                                                                                                                                                                         | Giáp xã Ea Bhook                                             | Giáp chợ xã Hòa Hiệp                                         | 4.550.000             |
| 2   | Tỉnh lộ 10                                                                                                                                                              | Ngã tư Quốc lộ 27                                            | Đầu thôn Lô 13                                               | 1.300.000             |
|     |                                                                                                                                                                         | Đầu thôn Lô 13                                               | Hết KDC tập trung thôn lô 13                                 | 936.000               |
|     |                                                                                                                                                                         | Hết KDC tập trung thôn lô 13                                 | Đường đi vào xóm đôi khu 5 (hết thửa số 10. TBD 60)          | 600.000               |
|     |                                                                                                                                                                         | Đường đi vào xóm đôi khu 5 (hết thửa số 10. TBD 60)          | Giáp huyện Krông Ana                                         | 480.000               |
| 3   | Khu TT đô thị - Cơ quan hành chính huyện Cư Kuin                                                                                                                        | Các trục số 2. 3                                             |                                                              | 2.625.000             |
|     |                                                                                                                                                                         | Các trục số 5. 6. 7; trục nội bộ (23m)                       |                                                              | 2.640.000             |
|     |                                                                                                                                                                         | Các trục nội bộ còn lại                                      |                                                              | 2.400.000             |
| 4   | Đường liên thôn                                                                                                                                                         | Đường song song Tỉnh lộ 10 (thuộc thôn lô 13)                |                                                              | 462.000               |
| 5   | Đường giáp ranh xã Dray Bhang và xã Hòa Hiệp                                                                                                                            | Ngã ba Quốc lộ 27 (Hết chợ Hòa Hiệp)                         | Đường liên thôn tuyến 2 song song Quốc lộ 27                 | 2.750.000             |
| 6   | Đường liên xã                                                                                                                                                           | Hết thôn Mới xã Hòa Hiệp                                     | Hết buôn Hra Ea Ning                                         | 231.000               |
|     | Các đường thuộc khu dân cư trong phạm vi bán kính 300m tính từ mốc lộ giới đường Quốc lộ 27 thuộc khu vực thôn Nam Hòa                                                  |                                                              |                                                              | 770.000               |
|     | Các đường thuộc khu dân cư trong phạm vi bán kính 300m tính từ mốc lộ giới đường Quốc lộ 27 đến tiếp giáp đường Quy hoạch 36m                                           |                                                              |                                                              | 1.485.000             |
| 7   | Các đường thuộc khu dân cư trong phạm vi bán kính 300m tính từ mốc lộ giới đường Quốc lộ 27 đoạn từ ngã tư Quốc lộ 27 đến giáp xã Hòa Hiệp (Cả hai bên đường dọc QL 27) |                                                              |                                                              | 1.100.000             |
| 8   | Khu dân cư                                                                                                                                                              | Thuộc thôn Kim Châu                                          |                                                              | 550.000               |
|     |                                                                                                                                                                         | Thuộc thôn Nam Hòa và thôn Lô 13                             |                                                              | 440.000               |
|     |                                                                                                                                                                         | Các thôn. buôn còn lại                                       |                                                              | 143.000               |
| V   | Xã Hòa Hiệp                                                                                                                                                             |                                                              |                                                              |                       |
| 1   | Quốc lộ 27                                                                                                                                                              | Giáp xã Dray Bhang                                           | Ngã ba đường vào thôn Mới và nhà thờ Kim Phát                | 3.600.000             |
|     |                                                                                                                                                                         | Ngã ba đường vào thôn Mới và nhà thờ Kim Phát                | Hết thôn Thành Công                                          | 1.800.000             |
|     |                                                                                                                                                                         | Hết thôn Thành Công                                          | Đến đầu đèo Giang Sơn                                        | 770.000               |

| STT | Tên đường                                                                                                                                           | Đoạn đường                                                         |                                                     | Giá đất điều chỉnh |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|--------------------|
|     |                                                                                                                                                     | Từ                                                                 | Đến                                                 |                    |
| (1) | (2)                                                                                                                                                 | (3)                                                                | (4)                                                 | (5)                |
|     |                                                                                                                                                     | Đến đầu đèo Giang Sơn                                              | Đến cầu Giang Sơn giáp huyện Krông Bông             | 550.000            |
| 2   | Đường liên xã                                                                                                                                       | Ngã ba Quốc lộ 27                                                  | Hết thôn Mới                                        | 600.000            |
|     |                                                                                                                                                     | Ngã ba Quốc lộ 27 (giáp chợ Hòa Hiệp)                              | Đường liên thôn tuyến 2 song song Quốc lộ 27        | 2.880.000          |
| 3   | Các đường tuyến 2. tuyến 3 song song Quốc lộ 27. các đường nhánh từ Quốc lộ 27 đến hết đường tuyến 3 (thuộc thôn Kim Phát) Trừ khu vực chợ Hòa Hiệp | Giáp xã Dray Bhang                                                 | Hết nhà thờ Kim Phát                                | 540.000            |
|     |                                                                                                                                                     | Hết nhà thờ Kim Phát                                               | Quốc lộ 27                                          | 540.000            |
| 4   | Chợ Hòa Hiệp                                                                                                                                        | Các Kiôt trong chợ                                                 |                                                     | 4.200.000          |
| 5   | Đường tuyến 2 song song Quốc lộ 27 (Khu vực chợ Hòa Hiệp)                                                                                           | Từ nhà ông Hà Đức Minh (thửa đất số 3468. tờ bản đồ 22)            | Giáp xã Dray Bhang                                  | 3.500.000          |
| 6   | Đường nội thôn (thuộc thôn Mới)                                                                                                                     | Ngã ba đường liên xã Hoà Hiệp. Dray Bhang (Cách Quốc lộ 27 - 635m) | Giáp xã Dray Bhang                                  | 360.000            |
| 7   | Khu dân cư                                                                                                                                          | Thuộc phần còn lại của thôn Kim Phát                               |                                                     | 360.000            |
|     |                                                                                                                                                     | Thuộc thôn Thành Công và thôn Mới                                  |                                                     | 252.000            |
|     |                                                                                                                                                     | Các thôn. buôn còn lại                                             |                                                     | 156.000            |
| VI  | Xã Ea Ning                                                                                                                                          |                                                                    |                                                     |                    |
| 1   | Đường liên xã                                                                                                                                       | Đập Việt Đức 4                                                     | Hết Công ty TNHH MTV Cà phê Ea H'nin                | 3.000.000          |
|     |                                                                                                                                                     | Từ cổng chào thôn 15                                               | Đến hết bờ tường công ty TNHH MTV Cà phê Ea H'nin   | 990.000            |
|     |                                                                                                                                                     | Hết Công ty TNHH MTV Cà phê Ea H'nin                               | Ngã tư sân bóng                                     | 1.100.000          |
|     |                                                                                                                                                     | Ngã tư sân bóng                                                    | Hết đoạn đường thẳng (dài khoảng 360m)              | 770.000            |
|     |                                                                                                                                                     | Hết đoạn đường thẳng                                               | Giáp xã Cư Êwi                                      | 770.000            |
|     |                                                                                                                                                     | Ngã ba cây xăng Đức Hoi                                            | Ngã tư sân bóng                                     | 880.000            |
|     |                                                                                                                                                     | Ngã ba chợ Việt Đức 4                                              | Hết ngã ba cây xăng Đức Hoi                         | 2.640.000          |
|     |                                                                                                                                                     | Hết ngã ba cây xăng Đức Hoi                                        | Ngã ba cổng chào buôn Puk Prong                     | 1.320.000          |
|     |                                                                                                                                                     | Ngã ba cổng chào buôn Puk Prong                                    | Cách ngã ba sân bóng thôn 23 khoảng 430m (phía Bắc) | 715.000            |
|     |                                                                                                                                                     | Cách ngã ba sân bóng thôn 23 khoảng 430m (phía Bắc)                | Cách ngã ba sân bóng thôn 23 khoảng 430m (phía Nam) | 737.000            |
|     |                                                                                                                                                     | Cách ngã ba sân bóng thôn                                          | Giáp xã Ea Bhook                                    | 627.000            |

| STT  | Tên đường                 | Đoạn đường                                      |                                                         | Giá đất điều chỉnh |
|------|---------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|--------------------|
|      |                           | Từ                                              | Đến                                                     |                    |
| (1)  | (2)                       | (3)                                             | (4)                                                     | (5)                |
|      |                           | 23 khoảng 430m (phía Nam)                       |                                                         |                    |
|      |                           | Ngã ba cổng chào buôn Pưk Prong                 | Ngã ba đường vào thôn 9 xã Ea Ning                      | 550.000            |
|      |                           | Ngã ba đường vào thôn 9 xã Ea Ning              | Hết tường rào Công ty TNHH MTV Cà phê Chư Quynh         | 990.000            |
|      |                           | Hết tường rào Công ty TNHH MTV Cà phê Chư Quynh | Đường liên xã (gồm cả hai nhánh đường)                  | 550.000            |
| 2    | Khu vực chợ Việt Đức 4    | Các đường bên trong và giáp chợ Việt Đức 4      |                                                         | 1.870.000          |
| 3    | Đường liên xã             | Cầu trắng                                       | Cổng chào thôn 6                                        | 528.000            |
|      |                           | Cổng chào thôn 6                                | Hết đoạn đường nhựa chợ An Bình                         | 880.000            |
|      |                           | Hết đoạn đường nhựa chợ An Bình                 | Giáp xã Cư Êwi                                          | 550.000            |
| 4    | Khu dân cư                | Thuộc thôn 8. 15. 21 và 22                      |                                                         | 242.000            |
|      |                           | Các thôn. buôn còn lại                          |                                                         | 143.000            |
| VII  | Xã Cư Êwi                 |                                                 |                                                         | -                  |
| 1    | Đường liên xã             | Cầu chăn nuôi                                   | Giáp xã Ea Ning                                         | 660.000            |
| 2    | Đường liên thôn           | Từ cổng chào thôn 12                            | Cổng chào buôn Tách M'Ngà                               | 275.000            |
| 3    | Đường nội thôn 12 tuyến 1 | Ngã tư đường liên thôn                          | Hết thôn 12                                             | 330.000            |
|      | Đường nội thôn 12 tuyến 2 | Ngã tư đường liên thôn                          | Đập 45 xã Ea Ning                                       | 330.000            |
|      | Đường nội thôn 1C         | Ngã ba đường liên xã                            | Đập Tách M'Ngà                                          | 275.000            |
|      | Đường nội thôn 1A         | Ngã ba đường liên xã                            | Hết khu dân cư thôn 1A (hướng đi Nghĩa địa thôn 1A. 1B) | 275.000            |
| 4    | Khu vực còn lại           |                                                 |                                                         | 132.000            |
| VIII | Xã Ea Hu                  |                                                 |                                                         | -                  |
| 1    | Đường liên xã             | Cầu trắng                                       | Ngã ba đối diện cổng chào thôn 6 xã Ea Ning             | 660.000            |
|      |                           | Ngã ba đối diện cổng chào thôn 6 xã Ea Ning     | Hết đoạn đường nhựa đi xã Cư Êwi                        | 770.000            |
|      |                           | Hết đoạn đường nhựa đi xã Cư Êwi                | Giáp xã Cư Êwi                                          | 550.000            |
|      |                           | Ngã ba đường liên xã đi xã Ea Hu. Cư Êwi        | Hết chợ An Bình                                         | 880.000            |
|      |                           | Hết chợ An Bình                                 | Cổng thoát nước (đầu chợ Ea Tur)                        | 600.000            |
|      |                           | Cổng thoát nước (đầu chợ Ea Tur)                | Hết đất ông Nguyễn Hiễn(thửa đất số 161. tờ bản đồ 79)  | 600.000            |



| STT | Tên đường                   | Đoạn đường                                              |                                                    | Giá đất điều chỉnh |
|-----|-----------------------------|---------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|--------------------|
|     |                             | Từ                                                      | Đến                                                |                    |
| (1) | (2)                         | (3)                                                     | (4)                                                | (5)                |
|     |                             | Hết đất ông Nguyễn Hiền (thửa đất số 161. tờ bản đồ 79) | Hết đất ông Bùi Ty (thửa đất số 108. tờ bản đồ 15) | 495.000            |
|     |                             | Hết đất ông Bùi Ty (thửa đất số 108. tờ bản đồ 15)      | Cầu Thác đá                                        | 550.000            |
|     |                             | Cầu Thác đá                                             | Giáp xã Ea Bhook                                   | 540.000            |
| 2   | Đường liên thôn             | Ngã ba đường liên xã                                    | Cổng chào thôn 1                                   | 660.000            |
|     |                             | Cổng chào thôn 1                                        | Hết sân bóng thôn 1                                | 324.000            |
|     |                             | Cổng chào thôn 4                                        | Hết sân bóng thôn 4                                | 300.000            |
|     |                             | Ngã 3 trường Nguyễn Tất Thành                           | Cổng chào thôn 7                                   | 275.000            |
|     |                             | Ngã ba nhà Hùng Nho (Thửa đất 15649. tờ bản đồ số 69)   | Ngã ba nhà ông Liêu (thửa đất 45 tờ bản đồ số 79)  | 165.000            |
| 3   | Khu dân cư thôn 2           |                                                         |                                                    | 165.000            |
| 4   | Khu dân cư thôn 1 và thôn 4 |                                                         |                                                    | 143.000            |
| 5   | Khu dân cư thôn 3           |                                                         |                                                    | 143.000            |
| 6   | Khu vực còn lại             |                                                         |                                                    | 132.000            |

7. Bảng giá đất thương mại, dịch vụ tại nông thôn và đô thị được quy định bằng 80% của giá đất ở liền kề đã được quy định theo bảng giá đất ở và được điều chỉnh chiều sâu của thửa đất (hoặc khu đất) theo quy định của UBND tỉnh.

8. Bảng giá đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại, dịch vụ tại nông thôn và đô thị được quy định bằng 60% của giá đất ở liền kề đã được quy định theo bảng giá đất ở và được điều chỉnh chiều sâu của thửa đất (hoặc khu đất) theo quy định của UBND tỉnh.

9. Bảng giá đất xây dựng trụ sở cơ quan, đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, đất xây dựng công trình sự nghiệp được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất được quy định theo giá đất ở liền kề đã được quy định theo bảng giá đất ở. Đối với đất xây dựng công trình sự nghiệp được Nhà nước cho thuê đất: quy định bằng 80% của giá đất ở liền kề đã được quy định theo bảng giá đất ở và được điều chỉnh chiều sâu của thửa đất (hoặc khu đất) theo quy định của UBND tỉnh,

10. Bảng giá đất sử dụng vào mục đích công cộng có mục đích kinh doanh được quy định bằng 60% của giá đất ở liền kề đã được quy định theo bảng giá đất ở và được điều chỉnh chiều sâu của thửa đất (hoặc khu đất) theo quy định của UBND tỉnh.